

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỠ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **39/2021/HS-ST**

Ngày: 27/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỠ HỢP - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Minh Tường.

2/ Ông Vy Hoàng Hà.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST – HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST–HS ngày 14 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Sầm Trung K**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1995 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: Xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Sầm Văn D, con bà: Lê Thị H.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 22/3/2021 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

2. Họ và tên: **Sầm Văn K1**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1995 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: Xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Sầm Văn X (đã chết), con bà: Lo Thị L.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 28/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST (Chưa chấp hành xong thời gian thử thách của án treo).

Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 18/3/2021 đến nay, tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

- *Người bị hại:* Anh **Nguyễn Đình N** - Sinh năm: 1976.

Trú tại: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Sầm Văn D** - Sinh năm: 1967. (Có mặt)

2. Bà **Lê Thị H** - Sinh năm: 1969. (Có mặt)

Đều trú tại: Xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 17/02/2021 Sầm Trung K và Sầm Văn K1 đều trú tại xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, đến quán MT tại khối M, thị trấn Q ăn phở. Sau khi ăn xong, cả hai rủ nhau đi xã CL, huyện Q chơi, K điều khiển xe máy mang biển kiểm soát 37H1-101.66 chở theo K1 ngồi phía sau. Khi cả hai đi ngang qua Gara sửa chữa ô tô “NN” tại khối H, thị trấn Q, do anh Nguyễn Đình N làm chủ, K và K1 quan sát thấy tại bãi để vật liệu của Gara có 01 chiếc vỏ cầu xe tải HOWO loại 371, bằng kim loại, có chiều dài 2,15 mét, nơi rộng nhất là 0,48 mét không có người trông coi, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp bán sắt vụn lấy tiền tiêu xài. Sầm Trung K là người khởi xướng, đề xuất trước và được Sầm Văn K1 đồng ý cùng thực hiện, K và K1 quay xe lại, cả hai dựng xe sát vào vỏ cầu xe ô tô, rồi cùng nhau nhấc một đầu vỏ cầu lên yên xe máy, sau đó K1 giữ xe máy để K tiếp tục nhấc, đẩy đầu vỏ cầu còn lại cho nằm ngang trên yên xe máy. Sau khi để được vỏ cầu xe ô tô HOWO lên yên xe, K nổ máy điều khiển xe, K1 chạy theo phía sau dùng tay giữ cho vỏ cầu thăng bằng để không bị rơi khỏi yên xe. Cả hai di chuyển theo hướng về thị trấn Q, cả hai đi được một đoạn khoảng 200 mét, do vỏ cầu xe ô tô quá nặng, khó điều khiển xe máy để chở đi tiếp nên cả hai đã để chiếc vỏ cầu xe ô tô xuống bên lề đường, K nói với K1 ở lại trông giữ, còn mình đi xe máy về nhà lấy xe kéo đến chở vỏ cầu xe ô tô. Trong lúc K1 đứng trông giữ chiếc vỏ cầu xe ô tô thì anh Nguyễn Đình N là chủ Gara ô tô “NN” phát hiện sự việc báo cho Công an thị trấn Q đến lập biên bản, tạm giữ Sầm Văn K1 để làm việc và thu giữ chiếc vỏ cầu xe ô tô. Đối với Sầm Trung K sau khi về nhà lấy xe kéo đến gần nơi, thấy có nhiều người đang tập trung ở gần đó, đoán biết sự việc đã bại lộ nên quay xe đi về, đến ngày 22/3/2021 Sầm Trung K bị bắt giữ.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐG ngày 11/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Hợp kết luận:

“Định giá 01 chiếc vỏ cầu xe tải HOWO loại 371, làm bằng kim loại, có chiều dài 2,15m, nơi rộng nhất là 0,48m, đã qua sử dụng có giá là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng chẵn)”.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKSQH ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố đối với các bị cáo Sầm Trung K và Sầm Văn K1 về tội “ Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, bị cáo K và K1 hoàn toàn nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đối các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sầm Trung K từ 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sầm Văn K1 từ 15 đến 18 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, buộc Sầm Văn K1 chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 22 đến 25 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu bồi thường về phần dân sự, nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản bị mất cho người bị hại và trả lại chiếc xe máy cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên đề nghị miễn xét.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến, tranh luận gì thêm.

Nói lời nói sau cùng tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ biên bản sự việc, đơn trình báo của người bị hại, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh, sơ đồ hiện trường các bị cáo tự trình bày; Kết luận định giá tài sản, bản tự khai, lời khai của các bị cáo, người bị hại và người liên quan tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 19 giờ ngày 17/02/2021 tại Gara sửa chữa ô tô “NN” tại khối H, thị trấn Q, do anh Nguyễn Đình N làm chủ, quan sát thấy tại bãi để vật liệu của Gara có 01 chiếc vỏ cầu xe ô tô HOWO loại 371, làm bằng kim loại không có người trông coi, bị cáo Sầm Trung K khởi xướng việc trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và được bị cáo Sầm Văn K1 đồng ý cùng thực hiện. Các bị cáo đưa vỏ cầu xe ô tô đặt lên yên xe máy chở đi, sau khi đi được một đoạn khoảng 200 mét do vỏ cầu xe ô tô quá nặng nên đã để lại bên lề đường, bị cáo K1 ở lại trông coi, bị cáo K đi xe về nhà lấy xe kéo ra để chở vỏ cầu xe ô tô đi bán, khi các bị cáo chưa kịp đưa vỏ cầu xe ô tô đi bán thì sự việc bị phát hiện. Kết luận của Hội đồng định giá về giá trị vỏ cầu xe ô tô HOWO mà các bị cáo trộm cắp có giá là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng chẵn), hành vi của các bị cáo Sầm Trung K và Sầm Văn K1 đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự theo như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội trên địa bàn, gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân, nên cần buộc các bị cáo phải chịu mức án tương xứng với vai trò, mức độ, hành vi, hậu quả do các bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Bị cáo Sầm Trung K giữ vai trò chính trong vụ án, là người khởi xướng, đề xuất trước và tích cực thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngoài ra bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đang trong thời gian bị UBND xã C lập hồ sơ xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Bị cáo Sầm Văn K1 là đồng phạm giúp sức, tích cực thực hiện hành vi phạm tội, trong khi Sầm Văn K1 đang trong thời gian chấp hành thời gian thử thách của án treo, tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, cũng về tội “Trộm cắp tài sản”. Cho thấy bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, nên cần lên cho bị cáo mức

án thật nghiêm khắc và tổng hợp với hình phạt tại bản án đã cho hưởng án treo trước đó, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Sầm Văn K1 phạm tội trong thời gian đang chấp hành thời gian thử thách của án treo, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Riêng bị cáo Sầm Trung K được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo là lao động tự do, không có công việc, nghề nghiệp ổn định và thu nhập, đang sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án, nên Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với bà Lê Thị H và ông Sầm Văn D là bố, mẹ đẻ của bị cáo Sầm Trung K cũng là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37H1-101.66 mà các bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản. Bà H và ông D không đồng ý giao xe và hoàn toàn không biết sự việc bị cáo tự ý lấy xe đi sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản, nên không xem xét xử lý trách nhiệm đối với ông D, bà H.

[6] Vật chứng: + 01 (một) chiếc vỏ cầu xe ô tô HOWO loại 371 bằng kim loại, trong quá trình điều tra được xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đình N, cơ quan điều tra Công an đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho người bị hại (Biên bản trả lại tài sản ngày 29/3/2021), nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

+ Đối với vật chứng là 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37H1-101.66, được xác định không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo, là tài sản hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sầm Văn D, bà Lê Thị H. Cơ quan điều tra Công an đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe, ông Sầm Văn D và bà Lê Thị H không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Sầm Trung K** và **Sầm Văn K1** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Sầm Trung K 20 (Hai mươi) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/3/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Sầm Văn K1 18 (Mười tám) tháng tù**. Tổng hợp với hình phạt 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số 31/2020/HS-ST, ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo Sầm Văn K1 chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **25 (Hai mươi lăm) tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/3/2021.

2. **Án phí:** Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Sầm Trung K và Sầm Văn K1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vắng mặt người bị hại.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp;
- THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Bị hại, NCQLNVLQ;
- lưu HS, VP ;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Đông